BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2014**

ĐỀ THI CHÍNH THỨC

Môn thi: ĐỊA LÍ - Giáo dục thường xuyên

HƯỚNG DẪN CHẤM THI

(Văn bản gồm 02 trang)

A. Hướng dẫn chung

1. Giám khảo nắm vững yêu cầu của Hướng dẫn chấm thi để đánh giá bài làm của thí sinh, cần linh hoạt trong quá trình chấm, khuyến khích những bài làm có nội dung sáng tạo.

2. Việc chi tiết hoá điểm số (nếu có) so với biểu điểm phải đảm bảo không sai lệch với hướng dẫn chấm.

3. Sau khi cộng điểm toàn bài, làm tròn đến 0,50 điểm *(lẻ 0,25 điểm làm tròn thành 0,50 điểm; lẻ 0,75 điểm làm tròn thành 1,00 điểm)*.

B. Đáp án và thang điểm

Câu	Đáp án	Điểm
Câu I ***(2,0 đ)***	**Nêu những thế mạnh và hạn chế của thiên nhiên khu vực đồng bằng nước ta đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.** ***(2,0 điểm)***	
	- Thế mạnh:	
	+ Cơ sở để phát triển nông nghiệp nhiệt đới, đa dạng các loại nông sản...	0,50
	+ Cung cấp các nguồn lợi thiên nhiên thuỷ sản, khoáng sản...	0,50
	+ Có điều kiện để tập trung các thành phố, khu công nghiệp, trung tâm thương mại.	0,25
	+ Phát triển giao thông đường bộ, đường sông.	0,25
	- Hạn chế: Thiên tai (bão, lụt...) thường xảy ra, gây thiệt hại lớn.	0,50
Câu II ***(3,0 đ)***	**1. Trình bày tình hình chăn nuôi lợn và gia cầm ở nước ta trong những năm gần đây.** ***(1,5 điểm)***	
	- Nguồn cung cấp thịt chủ yếu.	0,25
	- Đàn lợn lớn, cung cấp trên 3/4 sản lượng thịt.	0,25
	- Chăn nuôi gia cầm tăng mạnh.	0,25
	- Chăn nuôi gà công nghiệp phát triển mạnh ở các tỉnh giáp thành phố lớn...	0,25
	- Tập trung nhiều ở Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long...	0,50
	2. Phân tích việc khai thác thế mạnh thuỷ điện ở Trung du và miền núi Bắc Bộ. ***(1,5 điểm)***	
	- Trữ năng thuỷ điện khá lớn, tập trung chủ yếu ở hệ thống sông Hồng.	0,50
	- Hàng loạt nhà máy thuỷ điện (Sơn La, Hoà Bình, Thác Bà...) được xây dựng để khai thác nguồn thuỷ năng.	0,50
	- Việc phát triển thuỷ điện tạo động lực phát triển cho vùng, nhưng cần chú ý về môi trường.	0,50

<table>
<tr><td rowspan="5">Câu III
(3,0 đ)</td><td colspan="2">1. Vẽ biểu đồ (2,0 điểm)</td></tr>
<tr><td>- Vẽ chính xác, có tên biểu đồ (có thể ghi hoặc không ghi số liệu trên cột).
- Mỗi ý không đúng hoặc thiếu, trừ 0,25 điểm.
 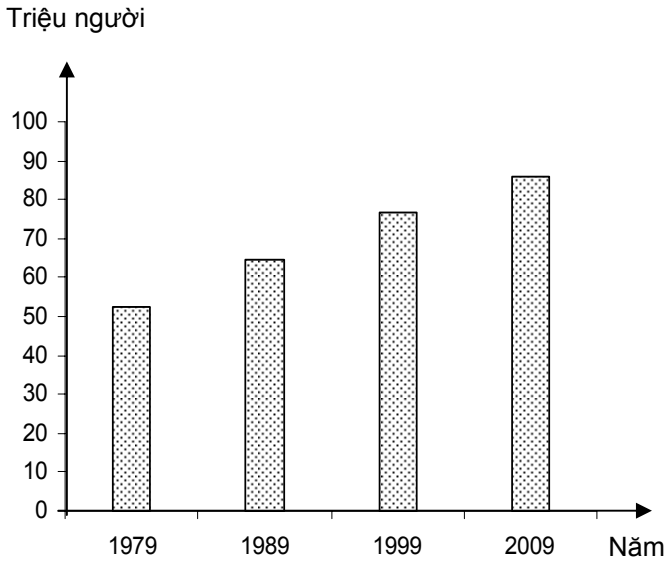

DÂN SỐ VIỆT NAM, GIAI ĐOẠN 1979 - 2009</td><td></td></tr>
<tr><td colspan="2">2. Nhận xét (1,0 điểm)</td></tr>
<tr><td>- Tăng nhanh.</td><td>0,50</td></tr>
<tr><td>- Tăng không đều.</td><td>0,50</td></tr>
<tr><td rowspan="4">Câu IV
(2,0 đ)</td><td colspan="2">1. Nêu tên hai quần đảo xa bờ và hai huyện đảo ở nước ta. (1,0 điểm)</td></tr>
<tr><td>- Hai quần đảo xa bờ: Hoàng Sa, Trường Sa.</td><td>0,50</td></tr>
<tr><td>- Hai huyện đảo: (kể đúng tên hai huyện đảo bất kì).</td><td>0,50</td></tr>
<tr><td colspan="2">2. Giải thích tại sao cần phải kiên quyết bảo vệ vùng đặc quyền kinh tế của nước ta trên Biển Đông. (1,0 điểm)</td></tr>
<tr><td>Thí sinh cần lí giải được vùng đặc quyền kinh tế Việt Nam trên Biển Đông là một bộ phận của lãnh thổ nước ta, có ý nghĩa về kinh tế, an ninh quốc phòng.</td><td>1,00</td></tr>
</table>

---------Hết----------